TÒA ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN DIỄN CHÂU** **TỈNH NGHỆ AN**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 59/2020/HSST
Ngày: 29-4-2020

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN DIỄN CHÂU, TỈNH NGHỆ AN

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Nguyễn Quang Trung.

Các Hội thẩm nhân dân: Bà Nguyễn Thị Dung và ông Đào Xuân Hạ.

- Thư ký phiên tòa: Ông Phạm Xuân Quảng - Thư ký Tòa án nhân dân huyện Diễn Châu, tỉnh Nghệ An.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Diễn Châu tham gia phiên tòa: Ông Lê Đại - Kiểm sát viên.

Ngày 29 tháng 4 năm 2020, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Diễn Châu, tỉnh Nghệ An mở phiên tòa xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số 52/2020/HSST ngày 09 tháng 4 năm 2020, theo quyết định đưa vụ án ra xét xử số 93/QĐXX-HS ngày 16 tháng 4 năm 2020 đối với bị cáo:

Họ và tên: **Phan Văn Đ** (tên gọi khác: không); sinh ngày 25 tháng 12 năm 2000 tại xã Đ, huyện Y, Nghệ An; Nơi cư trú: xóm P, xã Đ, huyện Y, tỉnh Nghệ An; Nghề nghiệp: lao động tự do; Trình độ văn hóa: lớp 7/12; Dân tộc: kinh; Tôn giáo: Thiên chúa giáo; con ông: Phan Văn Q và bà Nguyễn Thị Th ; Vợ, con: chưa có; Tiền sự: không; Tiền án: Bị cáo có một tiền án, tại bản án số 107/2017/HSST ngày 14/9/2017 của tòa án nhân dân huyện C, tỉnh Nghệ An xử phạt Phan Văn Đ 24 tháng tù về tội " Mua bán trái phép chất ma túy" đã chấp hành xong hình phạt ngày 17/4/2019. Bị cáo bị bắt tạm giữ, tạm giam từ ngày 16/01/2020 đến nay, hiện đang bị tạm giam tại trại tạm giam Công an tỉnh Nghệ An. Có mặt tại phiên tòa.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Qua các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và quá trình xét hỏi, tranh luận tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

- Về hành vi phạm tội của bị cáo: Vào chiều ngày 15/01/2020 Phan Văn Đ đi đến ốt xăm hình Nghệ thuật của anh Đặng Trọng H , tại xóm 4, xã T, huyện C, Nghệ An để chơi điện tử. Đến khoảng 21 giờ cùng ngày, Phan Văn Đ nảy sinh ý định mua ma túy về sử dụng nên Đ mượn xe máy của anh H đi lên xóm 1, xã L, huyện C mua ma túy của người phụ nữ tên là Lê Thị D , sinh năm 1968

trú tại xóm 1, xã L, huyện C, nghệ An. Khi gặp D , Đ đưa cho D 500.000 đồng, đồng thời D đưa cho Đ 6 viên ma túy hồng phiến. Sau khi mua được ma túy, Đ trở về ki ốt và trả xe cho H . Đến 23 giờ cùng ngày, Đ dậy vào giường ngủ trong ki ốt lấy gói ma túy vừa mua được chia làm hai gói, gói trong hai mảnh giấy màu trắng. Gói thứ nhất chứa hai viên dấu ở đầu giường, gói thứ hai chứa 04 viên cất dấu trong người. Đến khoảng 23 giờ 30 phút cùng ngày, lực lượng Công an huyện C tiến hành kiểm tra ki ốt của Đăng Trọng H phát hiện và bắt quả tang Phan Văn Đ về hành vi "Tàng trữ trái phép chất ma túy". Thu giữ tại nền nhà ngày bên cạnh chân của Phan Văn Đ một gói giấy màu trắng bên trong chứa 04 viên nén màu hồng nghi là má túy mà Phan Văn Đ thả từ tay của mình xuống nền nhà khi Công an kiểm tra. Tiếp tục kiểm tra khu vực trong ki ốt, lực lượng Công an huyện C thu giữ trên giường 01 gói giấy màu trắng, bên trong chứa hai viên nén màu hồng nghi là ma túy. Công an huyện C tiến hành lập biên bản và niêm phong vật chứng thu giữ của Phan Văn Đ theo quy định.

- Về các vấn đề khác của vụ án:

Thủ tục giám định: Tại bản kết luận giám định số 193/KL-PC09 ngày 20/01/2020 của phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Nghệ An kết luận: Mẫu viên nén màu hồng thu giữ của Phan Văn Đ gửi tới giám định là ma túy (Methamphetamine). Số viên nén màu hồng thu giữ của Phan Văn Đ có tổng khối lượng 0,55 gam. Sau khi mở niêm phong, số vật chứng còn lại thu giữ của Phan Văn Đ được niêm phong theo đúng quy định trong một phong bì thư, hiện được bảo quản tại Chi cục thi hành án dân sự huyện C, Nghệ An.

Về vật chứng: Cơ quan điều tra thu giữ:

- 01 (một) gói giấy màu trắng bên trong có chứa 04 (Bốn) viên nén màu hồng.

- 01 (một) gói giấy màu trắng bên trong có chứa 02 (Hai) viên nén màu hồng.

Tại phiên tòa, bị cáo Phan Văn Đ khai nhận hành vi phạm tội của mình như đã nêu trên.

- Bản cáo trạng số 67/VKS-DC ngày 07/4/2020, Viện kiểm sát nhân dân huyện Diễn Châu truy tố Phan Văn Đ về tội "Tàng trữ trái phép chất ma túy" theo quy định tại điểm c, khoản 1 Điều 249 của Bộ luật hình sự.

- Đại diện Viện kiểm sát giữ quyền công tố tại phiên tòa vẫn giữ nguyên quan điểm truy tố và đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng: điểm c khoản 1 Điều 249; điểm g khoản 1 Điều 52, điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự xử phạt bị cáo Phan Văn Đ từ 24 tháng tù đến 30 tháng tù.

Vật chứng: áp dụng điều 106 BLTTHS tịch thu tiêu hủy 01 phong bì niêm phong, bên trong chứa vật chứng thu giữ của Phan Văn Đ .

Bị cáo không tranh luận gì về tội danh. Lời nói sau cùng: chỉ xin Hội đồng xét xử xem xét, giảm nhẹ hình phạt.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an huyện C, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân huyện C, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, các bị cáo không có ý kiến hay khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định của các cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã được thực hiện đều hợp pháp.

[2] Tại phiên tòa, bị cáo Phan Văn Đ khai nhận: Vào khoảng 23 giờ 30 phút ngày 15/01/2020, tại khu vực xóm 4, xã T, huyện C, tỉnh Nghệ An bị cáo đang có hành vi tàng trữ trái phép 02 gói ma túy (methamphetamine) có tổng khối lượng 0,55gam (không phẩy năm mươi lăm gam) thì bị Công an huyện C bắt quả tang.

Lời khai nhận tội của bị cáo tại phiên tòa hôm nay thống nhất với lời khai tại cơ quan điều tra, phù hợp với Biên bản bắt người phạm tội quả tang, kết luận giám định cùng các tài liệu chứng cứ khác phản ánh trong hồ sơ. Phù hợp với kết quả xét hỏi và tranh tụng công khai tại phiên tòa. Bị cáo đủ tuổi chịu trách nhiệm hình sự và có năng lực trách nhiệm hình sự. Thực hiện hành vi với lỗi cố ý. Như vậy, Hội đồng xét xử có đủ cơ sở kết luận, hành vi của bị cáo đủ yếu tố cấu thành tội "Tàng trữ trái phép chất ma túy" theo quy định tại điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật Hình sự như quyết định truy tố và lời luận tội của Viện kiểm sát nhân dân huyện C tại phiên tòa là có căn cứ pháp luật.

[3] Đánh giá tính chất, mức độ nghiêm trọng của hành vi phạm tội: Vụ án có tính chất nghiêm trọng. Hành vi phạm tội của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, xâm phạm đến an toàn, trật tự công cộng, sự độc quyền quản lý về các chất ma túy của Nhà nước. Hiện nay tình trạng mua bán, tàng trữ, sử dụng các chất ma túy có chiều hướng gia tăng. Từ ma túy còn là nguyên nhân của nhiều loại tội phạm nguy hiểm khác như Cướp tài sản, trộm cắp tài sản vv... làm bao gia đình tan cửa nát nhà, ảnh hưởng đến sức khỏe, giống nòi. Bị cáo từng bị kết án về tội mua bán trái phép chất ma túy, không coi đó là bài học để tu dưỡng rèn luyện mình mà tiếp tục phạm tội. Do đó, cần xử phạt bị cáo với mức hình phạt nghiêm minh, tương xứng với tính chất, mức độ của hành vi phạm tội, mới có đủ điều kiện để giáo dục, cải tạo bị cáo, đồng thời răn đe và phòng ngừa chung.

[4] Về tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ hình phạt: Vào ngày 14/9/2017 bị cáo bị Tòa án nhân dân huyện C xử phạt 24 tháng tù về tội "Mua bán trái phép chất ma túy" bị cáo đã chấp hành xong hình phạt, chưa được xóa án tích, thuộc tình tiết tăng nặng là tái phạm theo quy định tại điểm h khoản 1 Điều 52 Bộ luật Hình sự; có tình tiết giảm thành khẩn khai báo, tỏ ra ăn năn hối cải, theo điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự.

[5] Hình phạt bổ sung: bị cáo thu nhập không ổn định, tài sản không có gì lớn để đảm bảo thi hành án, nên miễn áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với bị cáo.

[6] Xử lý vật chứng: Một phong bì niêm phong chứa ma túy thu giữ của Phan Văn Đ là loại Nhà nước cấm lưu hành không có giá trị sử dụng cần tịch thu tiêu hủy.

[7] Đánh giá những vấn đề khác của vụ án: Đối với người đàn bà tên Lê Thị D bán ma túy cho Phan Văn Đ theo lời khai của Phan Văn Đ nhưng quá trình điều tra bà Lê Thị D không thừa nhận bán ma túy cho Đ nên không có cơ sở xử lý. Đối với Đặng Trọng H là chủ ki ốt nhưng không biết việc Phan Văn Đ có hành vi cất dấu ma túy tại giường trong ki ốt của mình nên không có căn cứ để xử lý.

[8] Về án phí hình sự: bị cáo phải chịu án phí theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

1. Căn cứ vào: điểm c, khoản 1 Điều 249, điểm s khoản 1 Điều 51; điểm h khoản 1 Điều 52 Bộ luật hình sự, xử phạt bị cáo Phan Văn Đ 24 tháng (Hai mươi bốn) tháng tù về tội "Tàng trữ trái phép chất ma túy". Thời hạn tù tính từ ngày tạm giữ tạm giam, ngày 16/01/2020.

2. Xử lý vật chứng: áp dụng điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự; Điều 47 Bộ luật hình sự: tịch thu tiêu hủy 01 phong bì niêm phong chứa vật chứng thu giữ của Phan Văn Đ . Tình trạng vật chứng theo phiếu nhập kho số NK 00064 ngày 09/4/2020 của Chi cục Thi hành án dân sự huyện C.

3. Án phí: áp dụng Điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự, Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 buộc Phan Văn Đ phải nộp 200.000đ (hai trăm nghìn đồng) án phí hình sự sơ thẩm.

4. Quyền kháng cáo: bị cáo có mặt, có quyền kháng cáo bản án lên Tòa án nhân dân tỉnh Nghệ An trong hạn 15 ngày, kể từ ngày tuyên án.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TOẠ PHIÊN TOÀ

(Đã ký)

Nguyễn Quang Trung

Nơi nhận:
- TAND, VKSND tỉnh Nghệ An;
- VKSND huyện C;
- CA huyện C (NVCS);
- CCTHA Dân sự huyện C;
- THA hình sự;
- Sở Tư pháp;
- Trại TG Công an tỉnh;
- Bị cáo;
- Lưu hồ sơ + Lưu trữ.